

Số: 441 /KH-THCS TPT

Củ Chi, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Công văn số 4977/SGDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 1565/GDĐT-THCS ngày 27/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 415 /KH-THCS TPT ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường;

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường, Trường THCS Tân Phú Trung xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ ngày năm học 2024 - 2025. Nội dung cụ thể như sau:

I/. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1/. Thuận lợi và khó khăn

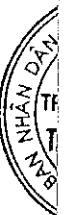
a) Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho việc đổi mới hoạt động dạy và học của giáo viên từ các cấp lãnh đạo và sự hướng dẫn sát sao về chuyên môn từ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Trường có đủ phòng học, phòng thực hành, đồ dùng giảng dạy đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày ở 2 khối.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến nhà trường, luôn có những đóng góp tích cực và giới thiệu người cùng tham gia các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả.

- Trường có nhiều năm đạt thành tích cao cấp huyện, cấp thành phố. Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm cao có ý thức



vươn lên trong chuyên môn. Một số giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp Huyện và Thành phố.

- Hầu hết Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập của con em mình.

b) Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu nhiều ở một số bộ môn.

- Địa phương còn một số gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- Một số học sinh chưa thực sự chăm học, chưa có ý thức tự học.

2/. Tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh

2.1. CBQL, GV, NV:

TS	Trong đó:					Ghi chú
	Nữ	BGH	GV trực tiếp đứng lớp	GV làm công tác khác	Nhân viên	
117	83	03	114	0	3	

- Trình độ đào tạo của CBQL, GV: Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 10 thạc sĩ – vượt chuẩn (tỷ lệ 8.8%); 110 cử nhân - đạt chuẩn (96.5%); Còn 04 viên chức (giáo viên) có trình độ CĐSP (chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục mới) cần phải tiếp tục đào tạo bồi dưỡng theo lộ trình.

2.2 Số lớp, số học sinh:

Khối lớp	Số lớp, số học sinh					Học sinh khuyết tật
	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số	
6	18	811	379	25	16	13
7	20	903	412	36	18	17
8	18	800	364	18	4	4
9	13	562	273	12	9	2
Tổng	69	3076	1428	91	47	36

2.3. Chất lượng Dạy học – Giáo dục: Chất lượng dạy học, giáo dục năm học 2023-2024:

1.1 Kết quả 2 mặt giáo dục :

a./ Đánh giá theo thông tư 58 đối với khối 9

+ Học lực: Giỏi: 32.21 %; Khá: 41.79 %; Trung bình: 25.61 %; Yếu: 0.39 %; Kém: 0 %

+ Hạnh kiểm: Tốt: 94.44 %; Khá: 5.56 %; Trung bình: 0 %

KẾT QUẢ	HỌC KÌ I	HỌC KÌ II	TĂNG	GIẢM
HỌC LỰC				
<i>Giỏi</i>	29.40 %	32.21 %	2.81 %	
<i>Khá</i>	37.10 %	41.79 %	4.69 %	
<i>T.Bình</i>	26.70 %	25.61 %		1.09 %
<i>Yếu</i>	6.68 %	0.39 %		6.29 %
HẠNH KIỂM				
<i>Tốt</i>	93.32%	94.44 %	1.12 %	
<i>Khá</i>	6.55 %	5.56 %		0.99 %
<i>T. Bình</i>	0.13%	0%		0 %

b./ *Đánh giá theo thông tư 22 đối với khối 6,7,8*

+ Kết quả học tập: Tốt : 29.41 %; Khá: 41.18 %; Đạt: 25.87 %; Chưa đạt 3.54 %

+ Kết quả rèn luyện: Tốt : 96.01 %; Khá: 3.86 %; Đạt : 0,12%.

So sánh với kết quả HK I:

KẾT QUẢ	HỌC KÌ I	HỌC KÌ II	TĂNG	GIẢM
HỌC TẬP				
<i>Tốt</i>	25.1%	29.41 %	4.31 %	
<i>Khá</i>	32.39 %;	41.18 %	8.79 %	
<i>Đạt</i>	32.17 %;	25.87 %		6.3 %
<i>Chưa đạt</i>	10 .27 %.	3.54 %		6.73 %
RÈN LUYỆN				
<i>Tốt</i>	95.20 %;	96.02 %	0.82 %	
<i>Khá</i>	4.59 %;	3.86 %		0,73 %

Đạt	0,21%.	0.12 %		0.09 %
Chưa đạt	0%	0%		

2.4. Tình hình Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường: 18.526 m². Diện tích bình quân: 6.13 m² /HS.

- Tổng số phòng học: 57

Diện tích trường	Số lớp học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
18.526 m ²	567	3	1	2	14		

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: tốt, đáp ứng được yêu cầu bộ môn.

Có phòng học năng khiếu: Âm nhạc

- Điều kiện giảng dạy các lớp khác

+ Nhà đa năng: đảm bảo yêu cầu phục vụ cho giảng dạy.

+ Phòng thực hành: đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ thực hành.

+ Phòng Bộ môn: Cơ sở vật chất đầy đủ, phục vụ tốt cho bộ môn.

+ Phòng dạy Tin học: có 3 phòng, tổng số 130 máy đủ điều kiện giảng dạy Tin học.

- Tình trạng phòng học: khá tốt.

- Thiết bị chiếu sáng: đầy đủ.

- Thiết bị tạo sự thông thoáng (quạt...): tốt.

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.

Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày cho 2 khối.

II. KẾ HOẠCH DẠY 2 BUỔI/NGÀY.

1/. Mục đích của việc dạy 2 buổi/ngày:

Việc dạy học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học (dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, dạy học ứng dụng STEM, học sinh nghiên cứu khoa học...) cho học sinh.

2/. Nguyên tắc và yêu cầu đối với việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Không sử dụng thời lượng dành cho việc dạy học, giáo dục thuộc kế hoạch buổi 2 để thực hiện chương trình chính khóa cũng như thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

- Nội dung hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục phải cụ thể, rõ ràng được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn; giáo viên thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp trong quá trình thực hiện kế hoạch 2 buổi/ngày.

- Nội dung và hình thức tổ chức dạy học, giáo dục trong buổi 2 phải đa dạng, phong phú và có nhiều lựa chọn để tạo điều kiện tất cả học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động học tập cũng như các hoạt động giáo dục.

- Chỉ tổ chức vào các ngày trong tuần (từ thứ 2 đến thứ 7); không gây “quá tải” đối với học sinh. Ngày Thứ Bảy dành cho bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, kiểm tra tập trung, dạy nghề, phổ cập bơi, sinh hoạt các CLB năng khiếu...

- Có tối thiểu số lượng giáo viên theo quy định (đảm bảo tỉ lệ giáo viên / lớp 1,9 GV) kể cả giáo viên tình nguyện dạy thêm giờ, giáo viên thỉnh giảng

- Về cơ sở vật chất: Trường có đủ phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập đáp ứng cho các hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục khác theo định hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Về thu chi tài chính: đảm bảo công khai, minh bạch trong thu, chi để phục vụ cho yêu cầu phát triển năng khiếu cho học sinh; điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức học tập (như quạt, điện, nước uống, phương tiện dạy học, điều kiện tổ chức câu lạc bộ học thuật, Câu lạc bộ năng khiếu, TDTT ...).

Như vậy, qua đối chiếu đặc điểm tình hình nhà trường với các yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày cho thấy Trường THCS Tân Phú Trung đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên, đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ ngày cho 2 khối.

3. Đối tượng học, thời gian

- Đối tượng là học sinh khối 8, 9 trong toàn trường.

- Thời gian mở lớp:

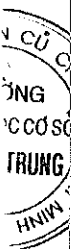
+ Học kỳ I: Bắt đầu từ 5 tháng 9 năm 2024 đến hết Học kỳ I.

+ Học kỳ II: Từ 13 tháng 01 năm 2025 đến hết năm học.

4. Số lớp dạy 2 buổi/ngày: 31 lớp với tổng số 1362 học sinh.

5. Nội dung dạy học 2 buổi/ ngày:

5.1. Hoạt động dạy học buổi chính:



- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT- BGDDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

- Không thực hiện dạy học môn tự chọn.

5.2. Hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục buổi 2:

5.2.1. Hoạt động dạy học:

a) Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, ở buổi 2 học sinh sẽ được luyện tập, ôn tập và nâng cao để bổ sung kiến thức kỹ năng ở các môn: ... Cụ thể như sau:

TT	Môn học	Khối 6 (Tiết/ lớp)	Khối 7	Khối 8 (Tiết/ lớp)	Khối 9 (Tiết/ lớp)	Ghi chú
1	Văn	0	0	1	2	
2	Toán	0	0	2	2	
3	Anh văn	0	0	2	2	
4	KHTN	0	0	1	1	

b) Tổ chức lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; phụ đạo học sinh yếu theo Kế hoạch: (đính kèm).

c) Bên cạnh việc ôn tập theo chương trình bám sát nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký theo các môn học để nâng cao kiến thức theo chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi; bồi dưỡng các môn năng khiếu văn nghệ; thể dục thể thao và hoạt động ngoại khóa.

d) Nội dung giảng dạy cụ thể: Giáo viên giảng dạy xây dựng nội dung luyện tập đảm bảo các yêu cầu:

- Giúp đỡ học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở các môn học. Nội dung ôn luyện cụ thể ở từng lớp cần được trao đổi trong tổ bộ môn, nhóm chuyên môn tập trung vào những kiến thức, kỹ năng đã học theo chương trình của từng tuần học theo kế hoạch dạy học do Tổ chuyên môn xây dựng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học.

- Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng.

- Các nhóm chuyên môn thống nhất nội dung dạy học và hiệu trưởng nhà trường phê duyệt nội dung dạy đối với các Tổ, Khối và thực hiện thống nhất trong năm học.

- Ôn tập, hệ thống kiến thức cơ bản.

- Bồi dưỡng, mở rộng, nâng cao kiến thức.

- Rèn luyện kỹ năng.

- Dạy học cá thể hóa
- Khắc sâu thêm kiến thức trong chương trình học.
- Hướng dẫn học sinh phương pháp học.
- Mở rộng các bài tập, câu hỏi liên hệ thực tế

e) Kế hoạch bài dạy:

Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn phù hợp đặc điểm của môn học, phù hợp đối tượng học sinh (có quan tâm việc bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu kém). Soạn đủ số tiết dạy theo quy định dạy học 2 buổi/ngày; kế hoạch bài dạy soạn đảm bảo đúng nội dung theo chương trình do Tổ chuyên môn xây dựng và đã được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.2.2. Hoạt động giáo dục:

- Trường tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục như hoạt động trải nghiệm, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động theo định hướng giáo dục STEM, hoạt động giáo dục hướng nghiệp...

- Phối hợp Trung tâm Kỹ năng sống tổ chức giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh có nhu cầu tự nguyện tham gia, ... ;

- Tổ chức phổ cập bơi, kỹ năng chống đuối nước cho học sinh;

- Tăng cường hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động phát triển năng khiếu cá nhân: CLB “Em yêu làn điệu Dân ca”, CLB trống kèn, CLB Bóng đá, Câu lạc bộ Stem với đam mê nghiên cứu khoa học, Câu lạc bộ bóng chuyên, CLB điền kinh...

6. Hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động dạy học 2 buổi/ngày.

- Mỗi lớp có Sổ ghi đầu bài để theo dõi nền nếp dạy và học tại lớp theo kế hoạch 2 buổi/ngày, hiệu trưởng nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Các Tổ chuyên môn, các bộ phận có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng kế hoạch.

- Giáo viên, cán bộ phụ trách các hoạt động giáo dục, năng khiếu thường xuyên theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

7. Danh sách giáo viên tham gia dạy học 2 buổi/ngày

STT	HỌ VÀ TÊN	TRÌNH ĐỘ CM	MÔN	GHI CHÚ
1	Thân Lê Hồng Nhung	ĐHSP	Toán	
2	Lê Thị Phương Đài	ĐHSP	KHTN	

STT	HỌ VÀ TÊN	TRÌNH ĐỘ	MÔN	GHI CHÚ
3	Phạm Thị Định	ĐHSP	Ngữ văn	
4	Trần Thị Mỹ Lệ	ĐHSP	Ngữ văn	
5	Nguyễn Thị Ngọc Dung	ĐHSP	Ngữ văn	
6	Đào Ngọc Mỹ	ĐHSP	Ngữ văn	
7	Phan Kim Thanh	ĐHSP	Ngữ văn	
8	Lê Thị Thúy	ĐHSP	Ngữ văn	
9	Trần Thị Kim Trâm	ĐHSP	Ngữ văn	
10	Nguyễn Thị Ngọc Vân	ĐHSP	Ngữ văn	
11	Lê Thị Thanh Hoa	ĐHSP	Ngữ văn	
12	Nguyễn Thị Minh Tuyền	ĐHSP	Ngữ văn	
13	Nguyễn Thị Khánh Vy	ĐHSP	Ngữ văn	
14	Dương Thị Mỹ Trinh	ĐHSP	Ngữ văn	
15	Nguyễn Thị Tuyết Trang	ĐHSP	Ngữ văn	
16	Võ Thị Nghĩa Bình	ĐHSP	Ngữ văn	
17	Nguyễn Thị Quỳnh	ĐHSP	Ngữ văn	
18	Phan Trần Sử Nhựt Giang	ĐHSP	Ngữ văn	
19	Võ Ngọc Lâm	ĐHSP	Ngữ văn	
20	Phạm Thị Tuyết Minh	ĐHSP	Toán	
21	Nguyễn Thành Chung	ĐHSP	Toán	
22	Nguyễn Thị Thanh Hương	ĐHSP	Toán	
23	Nguyễn Anh Huy	ĐHSP	Toán	
24	Nguyễn Văn Nhon	ĐHSP	Toán	
25	Nguyễn Thành Trung	ĐHSP	Toán	
26	Nguyễn Thị Xuân	ĐHSP	Toán	
27	Nguyễn Mạnh Hùng	ĐHSP	Toán - Tin	
28	Lê Trọng Nhật	ĐHSP	Toán	
29	Phan Thị Huyền	ĐHSP	Toán	
30	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Thạc sỹ	Toán	
31	Nguyễn Vũ Như Lân	ĐHSP	Toán-Lý	
32	Nguyễn Tấn Phát	ĐHSP	Toán	
33	Phạm Thị Thùy Trang	ĐHSP	Toán	
34	Đặng Nguyễn Kha Nguyên	ĐHSP	Tiếng Anh	
35	Vũ Thị Kim Dung	ĐHSP	Tiếng Anh	
36	Huỳnh Thanh Phong	ĐHSP	Tiếng Anh	

STT	HỌ VÀ TÊN	TRÌNH ĐỘ	MÔN	GHI CHÚ
37	Trần Thị Hoa	ĐH NN Hà Nội	Tiếng Anh	
38	Nguyễn Thị Hương	ĐH NN Hà Nội	Tiếng Anh	
39	Đào Trúc	ĐHSP	Tiếng Anh	
40	Nguyễn Thị Hoàng	ĐHSP	Tiếng Anh	
41	Đặng Thúy	ĐH Tiếng Anh	Tiếng Anh	
42	Lương Trần Quang	CĐSP	Tiếng Anh	
43	Lê Hùng	ĐH NN-TH	Tiếng Anh	
44	Nguyễn Thị Hoàng	ĐHSG	Tiếng Anh	
45	Võ Minh	ĐHSP	KHTN	
46	Huỳnh Ngọc	ĐHSP	KHTN	
47	Nguyễn Phương	ĐHSP	KHTN	
48	Nguyễn Ngọc	ĐHSP	KHTN	
49	Hồ Hữu	ĐHSP	KHTN	
50	Trần Thị Phương	ĐHSP	KHTN	
51	Phan Thị Phương	ĐHSP	KHTN	
52	Huỳnh Nguyễn Kim	ĐHSP	KHTN	
53	Mai Thị Thúy	ĐHSP	KHTN	
54	Thái Thị Thanh	ĐHSP	KHTN	
55	Mạch Thị	ĐHSP	KHTN	
56	Vũ Thị Nhi	ĐHSP	KHTN	
57	Nguyễn Thị Minh	Thạc sĩ	KHTN	
58	Đinh Lê Mai	Thạc sĩ	KHTN	

III/. GIẢI PHÁP

- Nhà trường tổ chức cho CBQL, GV nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và dự thảo kế hoạch dạy 2 buổi/ngày:
- Cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học 2 buổi/ngày.
- Hiệu trưởng ủy quyền cho Phó Hiệu trưởng nghiên cứu chương trình, phân công người phụ trách để có phương án, kế hoạch cũng như lập thời khóa biểu chi tiết cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.
- Giáo viên, Tổ chuyên môn, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, bồi dưỡng năng khiếu theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Trong tổ chức thực hiện phải tuyệt đối thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian mà nhà trường sắp xếp.

- Hiệu trưởng có kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường về nội dung dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm trong việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày, đặc biệt là nền nếp dạy học, giáo dục ở buổi thứ 2.

- Nhà trường quan tâm thực hiện các giải pháp sau:

Giải pháp thứ nhất: Giải pháp nâng cao nhận thức cho đội ngũ

+ Nhà trường phổ biến văn bản của ngành yêu cầu nhiệm vụ của việc dạy 2 buổi/ngày là củng cố và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

+ Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch sát với thực tiễn và báo cáo các cấp quản lý, nắm rõ mục đích nội dung của dạy 2 buổi/ngày: Như khả năng về đội ngũ giáo viên, phòng học, các điều kiện để phục vụ dạy và học.

Giải pháp thứ hai: Tăng cường các nguồn lực

+ Bố trí đủ phòng học, CSVC để tổ chức dạy 2 buổi/ ngày

+ Bố trí sử dụng đội ngũ: Đây là vấn đề trọng yếu nhất, đội ngũ giáo viên cần được phân công phù hợp với năng lực và trình độ được đào tạo, kinh nghiệm tổ chức dạy học của giáo viên. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn để trao đổi, thảo luận và bàn biện pháp nâng cao hiệu quả giờ dạy cũng như các tiết ôn tập và các hoạt động giáo dục cho học sinh.

+ Huy động nguồn đóng góp từ các mạnh thường quân để hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường.

Giải pháp thứ ba: Giải pháp về tổ chức dạy học và giáo dục

+ Giáo viên xây dựng kế hoạch bám sát với đối tượng học sinh của khối lớp mình phụ trách, nội dung kiến thức của từng môn học đảm bảo vừa sức với học sinh.

+ Giáo viên phải tôn trọng nội dung dạy học; Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch.

+ Đảm bảo giờ giấc dạy học, giáo dục (dạy đủ thời lượng trên lớp theo đúng quy định, tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch).

Giải pháp thứ tư: Kiểm tra đánh giá công khai chất lượng

Để việc dạy 2 buổi/ ngày thực sự có hiệu quả, CBQL đơn vị thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên; đối với giáo viên phải đánh giá được hiệu quả sau từng thời điểm nhất định, công khai rõ cho phụ huynh kết quả chất lượng của học sinh. Phân loại học sinh sau mỗi đợt khảo sát.

- Thành lập Ban Quản lý dạy học 2 buổi/ngày gồm:

Thân Lê Hồng Nhung	Hiệu trưởng	Trưởng ban
Lê Thị Phương Đài	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
Phạm Thị Định	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
Võ Thị Mỹ Nương	Kế toán	Ủy viên

Thái Thị Thanh Thủy	Thủ quỹ	Ủy viên
---------------------	---------	---------

Ban Quản lý dạy học 2 buổi/ngày có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện và theo dõi đánh giá việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

IV/. TỔ CHỨC KIỂM TRA

- Kiểm tra việc tổ chức các tiết học ở buổi 2 nhằm đảm bảo giờ học được chuẩn bị chu đáo, được cung cấp đầy đủ các điều kiện dạy học như dạy học chính khoá.
- Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, học kỳ.
- Những thành tích cũng như vi phạm trong thời gian học buổi 2 được xem xét để đánh giá, theo qui định; tăng cường kiểm tra đột xuất trong các tiết dạy để rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy cũng như trong công tác quản lý.
- Hiệu trưởng có sổ theo dõi nền nếp học tập, giáo dục buổi 2 đầy đủ, đúng qui định.
- Cán bộ quản lý nhà trường, các tổ, bộ phận thực hiện kiểm tra theo nội dung, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày (định kỳ theo KH kiểm tra nội bộ hoặc đột xuất theo yêu cầu công tác).

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2024 – 2025 của Trường THCS Tân Phú Trung. Toàn thể CBQL, GV và người lao động trong nhà trường cam kết chấp hành đúng các quy định trong quá trình tổ chức hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục đồng thời đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu học tập của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Phó hiệu trưởng;
- TTCM;
- Lưu: VT, CM.



HIỆU TRƯỞNG

Thân Lê Hồng Nhung

